

SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SẢN TRONG KHU VỰC 2025

Tiểu vùng sông Mê Kông và Trung Quốc

Tháng 1
2026

VIỆT NAM NHẬP KHẨU SẢN

	triệu tấn	% lượng
Campuchia	7,6	91,2
Lào	0,7	8,7
Tổng	8,4	100

Ghi chú: Việt Nam nhập sản tươi từ Campuchia và Lào; tinh bột sản chủ yếu từ Lào.
Nguồn: Forest Trends tổng hợp từ dữ liệu hải quan Việt Nam.

THÁI LAN NHẬP KHẨU SẢN

	triệu tấn	% lượng
Lào	2,8	66,3
Campuchia	1,4	33,2
Tổng	4,2	100

Ghi chú: Thái Lan nhập sản tươi từ Campuchia và Lào; tinh bột sản chủ yếu từ Lào.
Nguồn: Hải quan Thái Lan.

TRUNG QUỐC NHẬP KHẨU SẢN

	triệu tấn	% lượng
Thái Lan	6,1	58,0
Việt Nam	3,6	33,7
Lào	0,7	6,6
Campuchia	0,2	1,6
Tổng	10,5	100

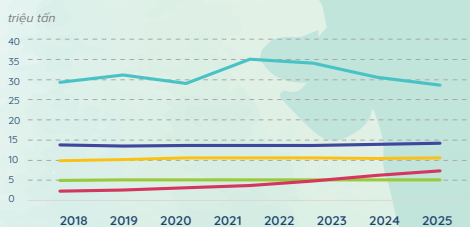
Ghi chú: Trung Quốc chủ yếu nhập khẩu củ sản thái lát và tinh bột sản.
Nguồn: Tổng cục Hải quan Trung Quốc.

Tổng lượng cung sản nguyên liệu của Việt Nam hàng năm đạt trên **18 triệu tấn (quy tươi)**

58% từ nguồn cung trong nước **42%** còn lại từ nguồn cung nhập khẩu

Việt Nam xuất khẩu các mặt hàng sản tới hơn **90 thị trường trên thế giới**

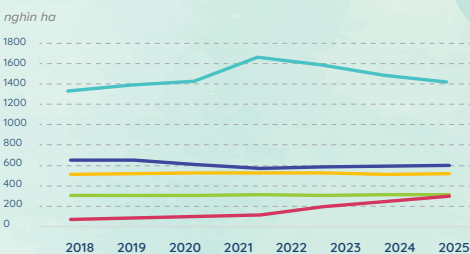
SẢN LƯỢNG SẢN 2018–2024



■ Campuchia ■ Trung Quốc ■ Lào ■ Việt Nam ■ Thái Lan

Nguồn: FAOSTAT

DIỆN TÍCH THU HOẠCH SẢN 2018–2024



■ Campuchia ■ Trung Quốc ■ Lào ■ Việt Nam ■ Thái Lan

Nguồn: FAOSTAT

Trung Quốc là thị trường xuất khẩu sản lớn nhất của Việt Nam, chiếm **90%** tổng kim ngạch xuất khẩu



Trung Quốc



Ghi chú



Trung Quốc sử dụng tinh bột sản cho thực phẩm, thức ăn chăn nuôi và nhiều sản phẩm công nghiệp, như giấy, keo, ethanol, hóa chất, v.v.

With support from



Ghi chú: Sản phẩm sản bao gồm sản tươi và tinh bột sản. Tỷ lệ quy đổi khối lượng từ sản tươi sang tinh bột sản xấp xỉ 4:1.



Mọi ý kiến đóng góp và câu hỏi, vui lòng gửi về email mekongrg@gmail.com. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập mkrq.org hoặc quét mã QR.